

Số: /2026/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động
làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách
về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 03 năm 2021;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, chiến sĩ và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy.
2. Cán bộ, chiến sĩ tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy của Công an tỉnh Nghệ An.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Cán bộ, chiến sĩ và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 0,65 lần mức lương tối thiểu vùng II/01 người.

2. Cán bộ, chiến sĩ tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy của Công an tỉnh Nghệ An được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 0,45 lần mức lương tối thiểu vùng II/01 người.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa, kỳ họp thứ ... thông qua ngày... tháng... năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy Ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an, Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXPVPHC) (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Cơ quan UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Số: /TTr-UBND

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị

1.1. Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, tại mục 1, 3 và 6 đã chỉ rõ một số nhiệm vụ trọng tâm là:

*“1. ... Xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; không “khoán trắng” cho lực lượng Công an; phải thực hiện quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên, liên tục cả phòng và chống. Thực hiện phương châm **ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy; lấy phòng ngừa là chính**, địa bàn cơ sở, khu dân cư làm trọng tâm để triển khai tổ chức thực hiện...”*

*3. ...Tập trung **đưa tối đa số người nghiện** đủ điều kiện theo quy định pháp luật và số người nghiện có nguy cơ phạm tội, vi phạm pháp luật cao **đi cai nghiện bắt buộc**;...*

*6. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực về tổ chức, biên chế; **xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nhân lực** có trình độ cao vào làm việc trong các cơ quan phòng, chống tội phạm về ma túy, các lực lượng chuyên trách về phòng, chống ma túy của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính. Chính phủ, các cơ quan liên quan và các địa phương **quan tâm, ưu tiên nguồn lực đầu tư, hỗ trợ kinh phí** cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, nhất là ở cơ sở, các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm và lực lượng chuyên trách phòng, chống và kiểm soát ma túy”.*

1.2. Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Cơ sở pháp lý

2.1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

2.2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15

Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 21 quy định: “1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

...

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...;

2.3. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025

Điểm 1 khoản 9 Điều 31 quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

2.4. Luật Phòng chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021

Khoản 4, khoản 5 Điều 3 quy định về chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy:

“4. Cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy trong các cơ sở cai nghiện ma túy công lập được hưởng chế độ, chính sách ưu đãi phù hợp với tính chất nhiệm vụ, địa bàn hoạt động theo quy định của Chính phủ.

5. Bảo vệ, hỗ trợ cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy”.

2.5. Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Khoản 13 quy định: “13. Về kinh phí cho các cơ sở cai nghiện ma túy và chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công nhân, viên chức làm công tác cai nghiện ma túy tại Tờ trình số 492/TTr-CP ngày 10/6/2025 của Chính phủ

...Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, địa phương tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở, trung tâm cai nghiện ma túy và chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động, học viên đang tham gia công tác cai nghiện ma túy trong các cơ sở, trung tâm cai nghiện

ma túy tại địa phương như đối với các chính sách, chế độ hỗ trợ hiện nay đang áp dụng”.

2.6. Theo điểm đ khoản 5 mục II Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị (ban hành kèm theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 16/4/2025 của Chính phủ), sau khi chuyển giao chức năng quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy từ ngành Lao động, Thương binh và Xã hội sang ngành Công an, UBND tỉnh: *“Tiếp tục duy trì các chế độ, chính sách hỗ trợ của Ủy ban nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tiếp tục duy trì các chế độ, chính sách hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy theo thẩm quyền”*.

2.7. Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục nghề nghiệp, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

3. Cơ sở thực tiễn

3.1. Về cán bộ, chiến sĩ và người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Nghệ An

3.1.1. Đối với người lao động làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy

Thực hiện Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Phương án *“Tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Công an tỉnh”*; Công an tỉnh đã tiếp nhận và duy trì hoạt động 03 Cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Về tiếp nhận nhân sự, Công an tỉnh đã ký kết hợp đồng lao động với **80** viên chức, người lao động thuộc các Cơ sở cai nghiện ma túy từ ngày 01/3/2025 (còn 113 trường hợp không ký kết do đã được đơn vị khác tiếp nhận, có nguyện vọng nghỉ việc hoặc không đủ điều kiện ký kết hợp đồng lao động).

Trong thời gian ký kết hợp đồng lao động có thời hạn với Công an tỉnh (từ ngày 01/3/2025 đến hết ngày 30/6/2025), viên chức, người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy vẫn được UBND tỉnh chi trả nguyên lương, phụ cấp như trước khi bàn giao về Công an tỉnh, đồng thời được hưởng **mức trợ cấp đặc thù hàng tháng là 1.600.000 đồng/người** theo Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định mức trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các Cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Tuy nhiên, từ ngày 01/7/2025, khi ký kết hợp đồng lao động chính thức với Công an tỉnh, người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy **không còn được hưởng mức trợ cấp đặc thù hàng tháng** nêu trên. Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh được ban hành căn cứ theo Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định chế

độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập, tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 26/2016/NĐ-CP quy định: “*Nghị định này không áp dụng đối với các cơ sở thuộc lực lượng vũ trang*”; khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND quy định: “*Nghị quyết này không áp dụng đối với các cơ sở thuộc lực lượng vũ trang*”; do vậy, không bảo đảm căn cứ pháp lý để tiếp tục áp dụng. Điều này đã tác động trực tiếp tới chế độ của người lao động, những người có thời gian công tác, cống hiến lâu dài tại các cơ sở cai nghiện ma túy, khó thu hút nhân lực, tuyển dụng vào các vị trí việc làm, đặc biệt là nhân sự đội ngũ y, bác sĩ, giáo viên nghề.

Trong khi đó, môi trường, điều kiện làm việc của người lao động tại các Cơ sở cai nghiện ma túy trước và sau khi chuyển giao về Công an tỉnh vẫn là môi trường “độc hại”, nguy hiểm, khó khăn, vất vả; dự báo trong thời gian tới, yêu cầu, đòi hỏi về chất lượng, hiệu quả, khối lượng công việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy ngày càng cao và nặng nề. Do vậy, việc ***tiếp tục duy trì và điều chỉnh nâng cao mức trợ cấp đặc thù hàng tháng*** đối với người lao động tại các Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Nghệ An là hết sức cần thiết, không để việc thay đổi chức năng quản lý của các cơ quan Nhà nước tác động, ảnh hưởng đến chế độ, chính sách hỗ trợ, động viên, khuyến khích người lao động, nhất là những người làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy.

3.1.2. Đối với cán bộ, chiến sĩ làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy

Cơ sở cai nghiện ma túy là đơn vị cấp Đội thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh. Tính đến ngày 10/12/2025, tổng số cán bộ, chiến sĩ làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy gồm: **64** đồng chí (trong đó có 03 đồng chí lãnh đạo phòng phụ trách; 03 đồng chí Trưởng Cơ sở, 07 đồng chí Phó Trưởng Cơ sở; 51 cán bộ, chiến sĩ thuộc các Tổ: Tham mưu, Quản lý học viên; Y tế).

Từ ngày 01/3/2025, sau khi tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, cán bộ, chiến sĩ làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy phải trực tiếp quản lý, thường xuyên tiếp xúc với học viên là người nghiện ma túy để thực hiện nhiều nhiệm vụ, như: Chăm sóc sức khỏe y tế; thanh toán chế độ, cấp phát tư trang; phục vụ căng tin; trực thăm gặp, quản lý học viên để phòng ngừa việc bỏ trốn; truy tìm học viên bỏ trốn khỏi Cơ sở; ngăn chặn học viên đánh nhau, gây mất an ninh trật tự trong cơ sở; dạy xóa mù chữ; giáo dục hướng nghiệp; dạy nghề... với số lượng học viên đông (hơn 1.200 học viên).

Tình hình quản lý, điều trị cho người nghiện ma túy hết sức khó khăn, nguy hiểm và phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự tại Cơ sở và an toàn đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại Cơ sở do phải tiếp xúc thường xuyên với học viên bị mắc các bệnh truyền nhiễm (như: HIV, các bệnh lý truyền nhiễm khác, bệnh nền nguy hiểm...), các học viên bị cưỡng chế vào

tiến hành điều trị cắt cơn có biểu hiện đập phá, quấy rối, tâm lý phức tạp, tư tưởng không ổn định, các học viên có nhiều tiền án, tiền sự. Mặt khác, cán bộ, chiến sĩ, người lao động tại các Cơ sở cai nghiện còn phải thường xuyên trực gác, quản lý học viên 24/24 giờ/ngày dẫn đến áp lực về thời gian làm việc liên tục, kéo dài cả ngày và đêm, kể cả ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, Tết để đảm bảo cho công tác quản lý, chăm sóc và điều trị cho người cai nghiện ma túy được thường xuyên, liên tục, không bị gián đoạn.

Trong thời gian tới, dự báo tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tiếp tục diễn biến phức tạp; số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng trẻ hóa và gia tăng; xu hướng sử dụng các loại ma túy tổng hợp, ma túy mới có độc tính cao ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, thể chất, tâm lý của người nghiện; đặt ra những nhiệm vụ nặng nề, yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của những người làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy.

Trước khi chuyển giao các Cơ sở cai nghiện ma túy về Công an tỉnh, các công chức, viên chức làm việc tại các Cơ sở được hưởng mức trợ cấp đặc thù hàng tháng theo Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh. Sau khi tiếp nhận, các cán bộ, chiến sĩ Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại các Cơ sở cai nghiện ma túy trong điều kiện môi trường làm việc “độc hại”, nguy hiểm, khó khăn, vất vả; đây cũng là lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy của Công an tỉnh. Do vậy, việc ***quy định mức trợ cấp đặc thù hàng tháng*** cho cán bộ, chiến sĩ làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy là hết sức cần thiết, phù hợp với thực tiễn, góp phần động viên, khuyến khích, giúp cán bộ, chiến sĩ thêm yên tâm công tác.

3.2. Đối với lực lượng tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy của Công an tỉnh

Thời gian qua, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, tiềm ẩn nhiều yếu tố nguy hiểm, khó lường. Các đối tượng phạm tội hoạt động ngày càng tinh vi, có tổ chức, hình thành nhiều đường dây, băng nhóm ma túy liên tuyến, liên tỉnh và xuyên quốc gia; bên cạnh đó, các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, hoạt động sản xuất trái phép chất ma túy cũng có xu hướng manh nha xuất hiện. Trong bối cảnh đó, công tác tham mưu, tổ chức nắm tình hình, phân tích, dự báo, hướng dẫn, kiểm tra và theo dõi thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy đóng vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến hiệu quả toàn diện của công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các kế hoạch đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy.

Thực tiễn công tác tại địa phương cho thấy, cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy thuộc Phòng Tham mưu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh không chỉ đảm nhiệm vai trò đầu mối trong tham mưu với lãnh đạo các cấp về xây dựng chiến lược, kế hoạch, chính sách, pháp luật trong triển khai phòng, chống ma túy, mà còn trực

tiếp theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình, phối hợp liên ngành; tham gia các đợt kiểm tra, giám sát tại địa bàn trọng điểm, tiềm ẩn phức tạp; theo dõi, hướng dẫn, tổng kết, tham mưu xây dựng chính sách, hoàn thiện cơ sở pháp lý để thực hiện công tác phòng, chống ma túy theo đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Chính phủ, Bộ Công an. Qua khảo sát, tham khảo các chính sách hỗ trợ đã được ban hành và triển khai tại nhiều địa phương (như Hà Nội, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Sơn La...) cho thấy: Nhiều tỉnh, thành phố đã xác định lực lượng tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy là đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đặc thù nhằm động viên, khích lệ, tạo điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ trong môi trường công tác đặc biệt căng thẳng, áp lực cao. Bên cạnh đó, đây cũng là chính sách quan trọng nhằm thu hút những người có năng lực, trình độ cao, chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, nghiệp vụ vào làm việc và cống hiến tâm sức cho công tác đấu tranh phòng, chống ma túy của tỉnh.

Do vậy, căn cứ vào tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là yêu cầu nâng cao chất lượng công tác phòng, chống ma túy theo đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, việc quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy tại Phòng Tham mưu và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh là hết sức cần thiết, phù hợp, nhằm ghi nhận những đóng góp tâm sức, trí tuệ của các cá nhân có liên quan cùng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy; khuyến khích, động viên và tạo động lực cho lực lượng này tiếp tục yên tâm công tác, cống hiến hết sức mình; góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn hiện nay và thời gian tới.

Từ các căn cứ chính trị, pháp lý, thực tiễn nêu trên, để kịp thời bảo đảm chế độ, chính sách hỗ trợ cho người lao động, cán bộ, chiến sĩ làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy chịu tác động của việc chuyển giao chức năng quản lý nhà nước và yêu cầu thay thế ngay văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với thực tiễn, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An là có căn cứ, phù hợp và hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Nhằm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh; quan tâm ưu tiên hỗ trợ, tạo nguồn lực, kinh phí để từng bước nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, góp phần xây dựng môi trường xã hội ổn định, lành mạnh, an toàn, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục duy trì và điều chỉnh nâng cao các chế độ, chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy nói chung và cai nghiện ma túy nói riêng theo thẩm quyền của HĐND tỉnh, cụ thể là chính sách đặc thù hỗ trợ cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Nghệ An (trước đây là công chức, viên chức, người lao động của Cơ sở cai nghiện ma túy do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ) quản lý); bảo đảm hỗ trợ, khuyến khích, động viên cán bộ, chiến sĩ, người lao động yên tâm công tác tại Cơ sở cai nghiện ma túy; giảm thiểu rủi ro thiếu hụt nhân lực có kinh nghiệm, thu hút người lao động mới làm việc tại các cơ sở cai nghiện, không để dẫn đến nguy cơ giảm chất lượng quản lý, điều trị, chăm sóc tại cơ sở cai nghiện.

- Có chính sách hỗ trợ đặc thù cho lực lượng tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy nhằm ghi nhận những đóng góp tâm sức, trí tuệ của các cá nhân có liên quan cùng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy; khuyến khích, động viên và tạo động lực cho lực lượng này tiếp tục yên tâm công tác, cống hiến hết sức mình; góp phần thu hút những người có năng lực, trình độ cao, chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, nghiệp vụ vào làm việc và cống hiến tâm sức cho công tác này.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ của văn bản trong hệ thống pháp luật.

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, kịp thời, phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội và điều kiện ngân sách của tỉnh.

- Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị, giải trình các ý kiến góp ý của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ) về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, Công an tỉnh đã nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và thực tiễn công tác để xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương xây dựng, ban hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định.

2. Công an tỉnh đã tổ chức việc soạn thảo hồ sơ dự thảo Nghị quyết, gửi xin ý kiến các sở, ngành liên quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử.

3. Ngày / /2026, Công an tỉnh có Công văn số /CAT-PC04-PV01 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Ngày / /2026, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số /STP.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, chiến sĩ và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy.
- Cán bộ, chiến sĩ tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy của Công an tỉnh Nghệ An.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết gồm 06 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Mức hỗ trợ.

Điều 4. Kinh phí thực hiện.

Điều 5. Tổ chức thực hiện.

Điều 6. Hiệu lực thi hành.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Mức hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ, chiến sĩ và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy bằng **0,65 lần mức lương tối thiểu vùng II¹/01 người**, tức $0,65 \times 4.730.000 \text{ đồng} = 3.074.500 \text{ đồng}$ (nhằm đảm bảo tính bền vững trong áp dụng chính sách, có lợi cho người lao động tiếp tục làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và đảm bảo tính tương quan, công sức đóng góp giữa các cá nhân cùng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy).

Mức hỗ trợ này gấp gần 2 lần mức trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trước đây theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh Nghệ An (1.600.000 đồng/người/tháng). Việc đề xuất điều chỉnh tăng mức hỗ trợ nêu trên nhằm bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay, cụ thể: ⁽¹⁾ Mức lương tối thiểu vùng và mức lương cơ sở đã tăng đáng kể so với thời điểm ban hành Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND; ⁽²⁾ Giá cả hàng hóa, chi phí sinh hoạt tăng cao trong giai đoạn vừa qua, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của những người làm việc tại các cơ sở cai nghiện; ⁽³⁾ Số lượng người làm việc hiện nay tại các cơ sở cai nghiện đã giảm xuống trong khi yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, tính chất công

¹ Theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026), mức lương tối thiểu vùng II là 4.730.000 đồng.

việc đặc thù, nguy hiểm, áp lực lớn và tiềm ẩn rủi ro; ⁽⁴⁾ Việc điều chỉnh mức hỗ trợ là cần thiết nhằm động viên, khuyến khích, ổn định đội ngũ, đảm bảo chế độ chính sách và thu hút người lao động yên tâm công tác tại các cơ sở đặc thù này.

b) Mức hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ, chiến sĩ tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy của Công an tỉnh Nghệ An bằng **0,45 lần mức lương tối thiểu vùng II/01 người**, tức $0,45 \times 4.730.000 \text{ đồng} = 2.128.500 \text{ đồng}$ (Nhằm đảm bảo tính tương quan, công sức đóng góp giữa các cá nhân cùng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy).

3.2. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước.

3.3. Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Nghị quyết được thông qua.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến kinh phí

1.1. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện **khoảng 5,7 tỷ đồng/năm**, trong đó:

a) Mức chi hỗ trợ cho người lao động, cán bộ, chiến sĩ làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy là: **0,65 lần mức lương tối thiểu vùng II** (tức $0,65 \times 4.730.000 \text{ đồng} = 3.074.500 \text{ đồng}$).

80 lao động $\times 3.074.500 \text{ đồng/tháng} = 245.960.000 \text{ đồng/tháng}$.

64 cán bộ, chiến sĩ $\times 3.074.000 \text{ đồng/tháng} = 196.768.000 \text{ đồng/tháng}$.

Tổng là 442.728.000 đồng/tháng (tương đương khoảng **5 tỷ 300 triệu đồng/năm**).

b) Mức chi hỗ trợ cho lực lượng tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy của Công an tỉnh là: **0,45 lần mức lương tối thiểu vùng II** (tức $0,45 \times 4.730.000 \text{ đồng} = 2.128.500 \text{ đồng}$).

Có **16 cán bộ** thực hiện công tác tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy của Công an tỉnh (gồm: 02 đồng chí lãnh đạo, 02 đồng chí chỉ huy, 04 đồng chí cán bộ Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; 02 đồng chí lãnh đạo, 02 đồng chí chỉ huy, 04 đồng chí cán bộ Phòng Tham mưu) $\times 2.128.500 \text{ đồng/tháng} = 34.056.000 \text{ đồng/tháng}$ (tương đương khoảng **400 triệu đồng/năm**).

1.2. Trước khi chuyển giao Cơ sở cai nghiện ma túy về Công an tỉnh, hàng năm, Ngân sách tỉnh đều phải cân đối, phân bổ kinh phí để chi trả trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy theo Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh với mức trợ cấp là 1.600.000 đồng/người/tháng; tổng số lượng công chức, viên chức, người lao động là 193 người thì Ngân sách tỉnh chi trả tổng số tiền là $193 \text{ người} \times 1.600.000 \text{ đồng/người/tháng} = 308.800.000 \text{ đồng/tháng}$ (tương đương khoảng **3,7 tỷ đồng/năm**). Như vậy, để bảo đảm thực hiện Nghị quyết sau khi được thông qua, Ngân sách tỉnh chỉ phải bố trí thêm kinh phí khoảng **2 tỷ đồng/năm** và điều chỉnh nguồn kinh phí hàng năm phân bổ cho Sở Lao động

- Thương binh và Xã hội (cũ) sang Công an tỉnh để chi trả hỗ trợ cho người lao động, cán bộ, chiến sĩ.

2. Kinh phí thực hiện: Đề xuất bảo đảm từ nguồn ngân sách địa phương.

3. Thời gian dự kiến thông qua nghị quyết: Quý I năm 2026.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy và tham mưu chuyên trách về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An, UBND tỉnh xin kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**